

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU K
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST.
Ngày 13 - 11 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU K, TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Tuấn

Bà Đinh Thị Tình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hòa Xuân là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cầu K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hoàng D, sinh năm 1958 tại xã Thạnh Phú, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp An Lộc, xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 9/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Ngọc D, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1935; có vợ và 03 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Thạch Th, sinh năm 1957 (đã tử vong)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Thạch Thị Ph, sinh năm 1957 (có đơn xin vắng mặt)
2. Chị Thạch Thị S, sinh năm 1980 (vắng mặt)
3. Anh Thạch V, sinh năm 1989 (vắng mặt)
4. Anh Thạch S, sinh năm 1988 (vắng mặt)
5. Chị Thạch Thị S, sinh năm 1985 (vắng mặt)
6. Anh Thạch S, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Ấp Chông Nô 3, xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.

Anh Thạch V, chị Thạch Thị S, anh Thạch S, chị Thạch Thị S đồng ủy quyền cho bà Thạch Thị Ph là người đại diện tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 6 năm 2018.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Thạch Thị Ph: Bà Lục Khả T là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Duy T, sinh năm 1987 (có mặt)

2. Bà Trần Thị Bé B, sinh năm 1966 (có mặt)

Cùng trú tại: Ấp An Lộc, xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

3. Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đ chi nhánh Long An

Địa chỉ: số 19, đường Phùng Khắc Khoan, phường ĐaKao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Bà Tống Thị Minh H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Chông Nô 3, xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

2. Bà Thạch Thị S, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Chông Nô 3, xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

3. Ông Nguyễn Thanh G, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Chông Nô 2, xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

4. Bà Thạch Thị Sa R, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Chông Nô 3, xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

5. Ông Đặng Văn Đ, sinh năm 1962 (vắng mặt)

6. Ông Đặng Văn Ch, sinh năm 1982 (vắng mặt)

7. Ông Ung Hữu T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

8. Ông Đinh Công D, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Ấp An Lộc, xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

9. Ông Thạch Sô Ph, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Sóc Ruộng, xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 25/02/2018, bị cáo Trần Hoàng D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển số 84K1 - 169.44 cùng với Đặng Văn Ch; Đinh Công D; Đặng Văn Đ và Ung Hữu T từ xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh đến nhà ông Thạch Sô Ph ở ấp Sóc Ruộng, xã Hòa Tân, huyện Cầu K dự tiệc cưới. Tại tiệc cưới bị cáo D có uống khoảng 03 (ba) ly rượu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo đi đến quán 239 thuộc khóm 7, thị trấn Cầu K, huyện Cầu K ăn và uống bia cùng với D, Đ và T còn Đặng Văn Ch ra về trước. Tại đây, bị cáo đã uống khoảng 03 chai bia. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo cùng với D, Đ và T đến quán Karaoke Trúc Qu thuộc khóm 8, thị trấn Cầu K để hát Karaoke và uống bia. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo nghỉ và điều khiển xe mô tô về nhà theo đường Trung tâm xã Hòa Tân hướng từ thị trấn Cầu K về Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân. Khi đến khu vực Trường mầm non Hòa Tân thuộc ấp Chông Nô 3, xã Hòa Tân,

huyện Cầu K, bị cáo D điều khiển xe mô tô chạy trên phần đường bên phải với vận tốc khoảng 30 - 35 km/h. Do đã có sử dụng rượu, bia và không chú ý quan sát nên khi bị cáo D nhìn thẳng về phía trước theo hướng đi thì thấy ông Thạch Th đang đi bộ trên phần đường bên phải cùng chiều phía trước (hướng từ thị trấn Cầu K về xã Hòa Tân), cách xe mô tô của bị cáo khoảng 04 mét, lúc này bị cáo đang điều khiển xe mô tô cách mép đường bên phải (theo hướng đi) khoảng 0,7 mét. Do khoảng cách giữa xe mô tô biển số 84K1 - 169.44 và ông Thạch Th quá gần, bị cáo không tránh kịp nên phần tay cầm bên phải của xe mô tô do bị cáo Trần Hoàng D điều khiển va chạm vào người ông Thạch Th. Tai nạn xảy ra, ông Thạch Th bị té ngã xuống lộ nhựa, xe mô tô biển số 84K1 - 169.44 và bị cáo té ngã trên phần đường bên phải, bị cáo và Thạch Th bị thương tích nên được đưa đến Trung tâm Y tế huyện Cầu K cấp cứu. Riêng ông Thạch Th thì tử vong lúc 23 giờ 45 phút ngày 25/02/2018 trên đường đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh điều trị (BL: 106, 117-118, 121-130, 161-168).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu K đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập chứng cứ, lấy lời khai của những người có liên quan và tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Trần Hoàng D lúc 19 giờ 25 phút ngày 25/02/2018, kết quả đo được là 0,418 mg/lít khí thở; tiến hành kiểm tra nồng độ cồn của ông Thạch Th vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 25/02/2018, kết quả đo được là 1,017mg/l khí thở. Đồng thời, ra Quyết định trưng cầu giám định đối với tử thi của ông Thạch Th. Ngày 06/3/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh có bản kết luận giám định pháp y số: 57/KLGĐ(PY) kết luận nguyên nhân chính dẫn đến ông Thạch Th tử vong là do chấn thương sọ não nặng. (BL: 33-64, 80-81A).

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả kiểm tra, đánh giá chứng cứ tại hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định được nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo Trần Hoàng D điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ khi trong hơi thở có nồng độ cồn vượt mức quy định, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không chú ý quan sát và không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ (đoạn đường xảy ra tai nạn có biển báo trẻ em nguy hiểm) là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông làm ông Thạch Th tử vong. Hành vi của bị cáo Trần Hoàng D đã vi phạm vào khoản 5 Điều 4, khoản 8 khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ, điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 và khoản 1 Điều 5 Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT, ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

Quá trình điều tra xác định bị cáo Trần Hoàng D đã được cấp giấy phép lái xe hạng A1, có giá trị sử dụng không thời hạn. Xe mô tô biển số 84K1 - 169.44 do bị cáo Trần Hoàng D đứng tên chủ sở hữu, xe có tham gia mua Bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đ chi nhánh Long An (BL: 180, 182) và thuộc trường hợp chi trả, bồi thường bảo hiểm số tiền 75.000.000đồng (*bảy mươi lăm triệu đồng*) (BL: 86-88)

Ngày 29/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu K đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Hoàng D.

Bà Thạch Thị Ph là vợ ông Thạch Th đã được các con ủy quyền tham gia tố tụng (người đại diện hợp pháp của nạn nhân Thạch Th) yêu cầu bị cáo Trần Hoàng D phải bồi thường với tổng số tiền là: 95.000.000đ (*chín mươi lăm triệu đồng*). Bị cáo Trần Hoàng D đã bồi thường, khắc phục được số tiền là 75.000.000đ (*bảy mươi lăm triệu đồng*) (BL: 97-102)

Bà Thạch Thị Ph đã nhận số tiền 75.000.000đồng, còn lại 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*) bà Thạch Thị Ph không yêu cầu bị cáo Trần Hoàng D phải bồi thường. Bà Thạch Thị Ph và các con nạn nhân Thạch Th có đơn yêu cầu bãi nại đối với bị cáo D. Đồng thời bà Ph yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT -VKS-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cầu K đã truy tố bị cáo Trần Hoàng D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời kết luận hành vi của bị cáo Trần Hoàng D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Trần Hoàng D, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng D 03 (*ba*) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Hoàng D đã bồi thường, khắc phục được số tiền là 75.000.000đ (*bảy mươi lăm triệu đồng*). Bà Thạch Thị Ph là người đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo Trần Hoàng D phải bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển số 84K1 - 169.44 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu K đã trao trả xong.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Hoàng D thừa nhận đã thực hiện hành vi vi phạm như Bản cáo trạng nêu, bị cáo xác định không bị oan, sai. Bị cáo D xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bà Thạch Thị Ph là người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt nhưng có lời khai ngoài số tiền 75.000.000đồng mà bị cáo D đã bồi thường xong thì gia đình bà Ph không yêu cầu bị cáo Trần Hoàng D phải bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Thạch Thị Ph thống nhất với ý kiến của bà Thạch Thị Ph và không có bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét thấy tại phiên tòa bị cáo Trần Hoàng D khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Trần Hoàng D và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/02/2018, trên từ đường trung tâm xã Hòa Tân, đoạn thuộc ấp Chông Nô 3, xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Trần Hoàng D đã có uống rượu, bia (kết quả đo được 0,418 mg/lít khí thở) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển số 84K1 - 169.44 (hướng từ thị trấn Cầu K về Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân) do không chú ý quan sát và không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ (biển báo trẻ em nguy hiểm) nên đã đụng vào ông Thạch Th đang đi bộ cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông, dẫn đến ông Thạch Th tử vong.

Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Hoàng D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hoàng D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vô ý xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử lý bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho mọi người.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét đối với bị cáo Trần Hoàng D đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 75.000.000đồng, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có nhiều thành tích trong công tác được khen thưởng trong nhiều năm liền, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Người đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Hoàng D do có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Do đó cần áp dụng Điều 65 của Bộ

luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 giao bị cáo Trần Hoàng D cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo Trần Hoàng D phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu K đã trao trả xong nên không giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Hoàng D nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàng D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng D 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hoàng D cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo Trần Hoàng D phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Hoàng D nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của

người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cầu K.
- VKSND tỉnh Trà Vinh.
- TAND tỉnh Trà Vinh.
- Công an huyện Cầu K
- UBND xã Hòa Tân.
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tùng